

**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH THÁI BÌNH**

Số: /CTTBI-TTHT
V/v giám thuế GTGT.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thái Bình, ngày tháng năm

Kính gửi: Công ty TNHH dịch vụ thương mại tổng hợp Tân Bình;
Mã số thuế: 1001061913;
Địa chỉ nhận thông báo: Số nhà 116, đường Lê Lợi, phường Đề Thám,
Thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

Ngày 24/4/2024 và ngày 26/4/2024 Cục Thuế tỉnh Thái Bình nhận công văn số 04/2024 “về việc chính sách thuế” và công văn giải trình số 06/2024 của Công ty TNHH dịch vụ thương mại tổng hợp Tân Bình - Mã số thuế: 1001061913 (gọi tắt là Công ty). Về nội dung này, Cục Thuế có ý kiến như sau:

- Tại Điều 1; khoản 1 Điều 2 Nghị định số 94/2023/NĐ-CP ngày 28/12/2023 của Chính phủ quy định:

“Điều 1. Giảm thuế giá trị gia tăng

1. Giảm thuế giá trị gia tăng đối với các nhóm hàng hóa, dịch vụ đang áp dụng mức thuế suất 10%, trừ nhóm hàng hóa, dịch vụ sau:

a) Viễn thông, hoạt động tài chính, ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm, kinh doanh bất động sản, kim loại và sản phẩm từ kim loại đúc sẵn, sản phẩm khai khoáng (không kể khai thác than), than cốc, dầu mỏ tinh chế, sản phẩm hóa chất. Chi tiết tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định này.

...

d) Việc giảm thuế giá trị gia tăng cho từng loại hàng hóa, dịch vụ quy định tại khoản 1 Điều này được áp dụng thống nhất tại các khâu nhập khẩu, sản xuất, gia công, kinh doanh thương mại....

Trường hợp hàng hóa, dịch vụ nêu tại các Phụ lục I, II và III ban hành kèm theo Nghị định này thuộc đối tượng không chịu thuế giá trị gia tăng hoặc đối tượng chịu thuế giá trị gia tăng 5% theo quy định của Luật Thuế giá trị gia tăng thì thực hiện theo quy định của Luật Thuế giá trị gia tăng và không được giảm thuế giá trị gia tăng.

2. Mức giảm thuế giá trị gia tăng

a) Cơ sở kinh doanh tính thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ được áp dụng mức thuế suất thuế giá trị gia tăng 8% đối với hàng hóa, dịch vụ quy định tại khoản 1 Điều này.

...

3. Trình tự, thủ tục thực hiện

a) Đối với cơ sở kinh doanh quy định tại điểm a khoản 2 Điều này, khi lập hóa đơn giá trị gia tăng cung cấp hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng giảm thuế giá trị gia tăng, tại dòng thuế suất thuế giá trị gia tăng ghi “8%”; tiền thuế giá trị gia tăng; tổng số tiền người mua phải thanh toán. Căn cứ hóa đơn giá trị gia tăng, cơ sở kinh doanh

bán hàng hóa, dịch vụ kê khai thuế giá trị gia tăng đầu ra, cơ sở kinh doanh mua hàng hóa, dịch vụ kê khai khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào theo số thuế đã giảm ghi trên hóa đơn giá trị gia tăng.

...

4. Trường hợp cơ sở kinh doanh theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều này khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ áp dụng các mức thuế suất khác nhau thì trên hóa đơn giá trị gia tăng phải ghi rõ thuế suất của từng hàng hóa, dịch vụ theo quy định tại khoản 3 Điều này.

...

Điều 2. Hiệu lực thi hành và tổ chức thực hiện

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến hết ngày 30 tháng 6 năm 2024.

... ”

- Tại Phụ lục Danh mục và nội dung hệ thống ngành sản phẩm Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 43/2018/QĐ-TTg ngày 01/11/2018 của Thủ tướng Chính phủ, quy định:

<i>Cấp 1</i>	<i>Cấp 2</i>	<i>Cấp 3</i>	<i>Cấp 4</i>	<i>Cấp 5</i>	<i>Cấp 6</i>	<i>Cấp 7</i>	<i>Tên sản phẩm</i>	<i>Nội dung</i>
R							DỊCH VỤ NGHỆ THUẬT, VUI CHƠI VÀ GIẢI TRÍ	
	93						<i>Dịch vụ thể thao, vui chơi và giải trí</i>	
		932					<i>Dịch vụ vui chơi giải trí khác</i>	
			9321	93210	932100	9321000	<i>Dịch vụ của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề</i>	Gồm: - Dịch vụ của các công viên vui chơi - Dịch vụ của các hội chợ vui chơi - Dịch vụ trò chơi kéo quân - Dịch vụ trò chơi đường ray xe lửa

- Tại khoản 13 Điều 10; Điều 11 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính quy định:

“Điều 10. Thuế suất 5%

...

13. Hoạt động văn hóa, triển lãm, thể dục, thể thao; biểu diễn nghệ thuật; sản xuất phim; nhập khẩu, phát hành và chiếu phim.

a) Hoạt động văn hóa, triển lãm và thể dục, thể thao, trừ các khoản doanh thu như: bán hàng hóa, cho thuê sân bãi, gian hàng tại hội chợ, triển lãm.

...

Điều 11. Thuế suất 10%

Thuế suất 10% áp dụng đối, với hàng hóa, dịch vụ không được quy định tại Điều 4, Điều 9 và Điều 10 Thông tư này.

Các mức thuế suất thuế GTGT nêu tại Điều 10, Điều 11 được áp dụng thống nhất cho từng loại hàng hóa, dịch vụ ở các khâu nhập khẩu, sản xuất, gia công hay kinh doanh thương mại.

...

Cơ sở kinh doanh nhiều loại hàng hóa, dịch vụ có mức thuế suất GTGT khác nhau phải khai thuế GTGT theo từng mức thuế suất quy định đối với từng loại hàng hóa, dịch vụ; nếu cơ sở kinh doanh không xác định theo từng mức thuế suất thì phải tính và nộp thuế theo mức thuế suất cao nhất của hàng hóa, dịch vụ mà cơ sở sản xuất, kinh doanh.

... ”

Căn cứ các quy định trên và nội dung hỏi, nội dung giải trình của Công ty, trường hợp Công ty kinh doanh các công trình thể thao dưới nước và dịch vụ vui chơi, giải trí trong khuôn viên các bể (bể tạo sóng, bể vẫy cho thiếu nhi, bể tập bơi, bể máng trượt) thì:

- Nếu Công ty xác định “dịch vụ vui chơi, giải trí” mà Công ty cung cấp là “*Dịch vụ của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề*” có mã ngành sản phẩm cấp 7 (9321000) thuộc mã ngành sản phẩm cấp 6 (932100), cấp 5 (93210), cấp 4 (9321), cấp 3 (932) - “*Dịch vụ vui chơi giải trí khác*”, cấp 2 (93) - “*Dịch vụ thể thao, vui chơi và giải trí*”, cấp 1 (R) - “*Dịch vụ nghệ thuật, vui chơi và giải trí*” và không có trong các Phụ lục I, II, III ban hành kèm theo Nghị định số 94/2023/NĐ-CP thì dịch vụ này được giảm thuế GTGT theo quy định tại Nghị định số 94/2023/NĐ-CP từ ngày 01/01/2024 đến hết ngày 30/6/2024.

- Trường hợp Công ty xác định dịch vụ kinh doanh các công trình thể thao dưới nước mà công ty cung cấp là hoạt động “*thể dục, thể thao*” theo đúng quy định của pháp luật thì hoạt động “*thể dục, thể thao*” này áp dụng thuế suất thuế GTGT 5% theo quy định tại khoản 13 Điều 10 Thông tư số 219/2013/TT-BTC và không được giảm thuế GTGT theo quy định tại Điều 1 Nghị định số 94/2023/NĐ-CP.

Cục thuế đề nghị Công ty căn cứ thực tế phát sinh thực hiện tách riêng doanh thu của từng dịch vụ để xác định thuế suất thuế GTGT áp dụng cho từng dịch vụ theo quy định tại Thông tư số 219/2013/TT-BTC; xác định hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng được giảm thuế GTGT theo quy định tại Điều 1 Nghị định số 94/2023/NĐ-CP ngày 28/12/2023 của Chính phủ. Nếu Công ty không xác định theo từng mức thuế suất thì phải tính và nộp thuế theo mức thuế suất cao nhất của hàng hóa, dịch vụ mà Công ty kinh doanh.

Trong quá trình thực hiện, đề nghị Công ty tham khảo các văn bản chính sách thuế tại Trang thông tin điện tử Cục Thuế tỉnh Thái Bình (địa chỉ: <https://thaibinh.gdt.gov.vn>); trường hợp còn vướng mắc, Công ty liên hệ trực tiếp

về Cục Thuế (*Phòng Thanh tra - Kiểm tra số 2, điện thoại 02273.643.391*) để được hỗ trợ giải quyết.

Cục Thuế tỉnh Thái Bình trả lời để Công ty TNHH dịch vụ thương mại tổng hợp Tân Bình được biết và thực hiện theo đúng quy định của pháp luật hiện hành và những quy định pháp luật đã trích dẫn trên. Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Cục Thuế;
- Các phòng: TTKT2, NVDTPC, KK;
- Trang Thông tin điện tử Cục Thuế Thái Bình;
- Lưu: VT, TTHT.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Hà Nhật Quang